

KẾ HOẠCH

Tổng kết Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về phòng, chống tham nhũng

Thực hiện Quyết định số 560/QĐ-BCĐTKCLQG ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Ban Chỉ đạo tổng kết Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về phòng, chống tham nhũng (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo), Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ xây dựng Kế hoạch tổng kết Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về phòng, chống tham nhũng, như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổng kết Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng (sau đây viết tắt là CLQG) và Kế hoạch thực hiện Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng (sau đây viết tắt là UNCAC) nhằm đánh giá toàn diện việc tổ chức triển khai thực hiện; đánh giá mức độ đạt được mục tiêu; việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong CLQG và Kế hoạch thực thi UNCAC trên phạm vi thành phố kể từ khi ban hành CLQG đến nay; làm rõ những kết quả đạt được, ưu điểm, khuyết điểm, hạn chế, yếu kém, vướng mắc, khó khăn, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; từ đó kiến nghị các nguyên tắc, mục tiêu, giải pháp, biện pháp tổ chức thực hiện cho giai đoạn 2020 - 2030 đạt hiệu quả cao.

2. Yêu cầu

a) Việc tổng kết CLQG và Kế hoạch thực thi UNCAC phải bảo đảm toàn diện và sâu sắc; trên cơ sở đánh giá cụ thể kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng (sau đây viết tắt là PCTN) tại Nghị quyết Trung ương 3, Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lăng phí; tập trung đánh giá tình hình thực hiện Chiến lược Quốc gia về PCTN đến năm 2020, Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác PCTN đến năm 2020 (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ);

b) Tổ chức tổng kết phải được tiến hành khẩn trương, nghiêm túc, khoa học, tiết kiệm; phát huy dân chủ, tinh thần trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo của sở, ban, ngành, lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện và cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan; dựa trên kết quả tự đánh giá, tổng kết của cơ quan, tổ chức,

đơn vị và kết quả khảo sát, đánh giá của cấp trên đối với cấp dưới. Đồng thời, tham khảo ý kiến đánh giá của cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp và các kết quả nghiên cứu, đánh giá có liên quan của các chuyên gia, tổ chức xã hội.

II. NỘI DUNG TỔNG KẾT

1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN, Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020, Chương trình hành động của Chính phủ về PCTN, Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng

a) Nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác PCTN; tính tiên phong, gương mẫu của tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức trong PCTN;

b) Các kết quả khác đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; hiệu quả và chất lượng thực hiện;

c) Việc phổ biến, quán triệt và xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020, chương trình hành động của Chính phủ về PCTN, Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng;

d) Tình hình, kết quả và đánh giá việc tuyên truyền, phổ biến Chiến lược quốc gia PCTN, pháp luật về PCTN và Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng;

đ) Đánh giá những bất cập, vướng mắc của cơ chế, chính sách và những hạn chế, yếu kém trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN; nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém.

2. Việc thực hiện các giải pháp

Nêu cụ thể những kết quả đã đạt được theo từng nhóm giải pháp, những việc chưa làm được, cũng như những khó khăn, hạn chế, tồn tại và phân tích rõ nguyên nhân; chú trọng phân tích sâu một số nội dung sau:

a) Tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách, xây dựng và thực hiện pháp luật:

- Hoàn thiện và thực hiện công khai, minh bạch các quy định về quản lý kinh tế - xã hội phục vụ công tác PCTN trong các hoạt động: Công tác cải cách hành chính; quản lý, sử dụng đất đai, công sở; hoạt động mua sắm công và công tác thu, chi ngân sách; quản lý, sử dụng kinh phí chương trình mục tiêu, chương trình quốc gia, kinh phí nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên; cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; quản lý vốn, tài sản của nhà nước và nhân sự trong doanh nghiệp có vốn nhà nước;

- Công khai, minh bạch các quyết định trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và giải quyết khiếu nại, tố cáo;

- Các giải pháp đổi mới công nghệ quản lý và hạn chế tiêu dùng tiền mặt;

- Đánh giá những bất cập, vướng mắc của cơ chế, chính sách, pháp luật và những hạn chế, yếu kém trong tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém.

b) Hoàn thiện chế độ công vụ, công chức, nâng cao chất lượng thực thi công vụ:

- Thực hiện phân công, phân cấp rõ ràng; quy định cụ thể, rành mạch chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cấp quản lý, khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống trong hoạt động quản lý;

- Hoàn thiện và thực hiện các quy định về tuyển dụng, tiếp nhận, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; xử lý kiên quyết, kịp thời các vi phạm trong quản lý và sử dụng cán bộ, công chức;

- Đưa nội dung PCTN vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; tăng cường giáo dục liêm chính, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng;

- Thực hiện cơ chế về trách nhiệm giải trình của cán bộ, công chức, nhất là đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý; cơ chế miễn nhiệm, bãi nhiệm, cho từ chức, tạm đình chỉ chức vụ của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách;

- Thực hiện chính sách tiền lương hợp lý trong một số lĩnh vực đặc thù; chính sách đai ngộ đối với cán bộ, công chức;

- Việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn và công khai việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn sử dụng tài sản công của cán bộ, công chức, trước hết là của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Thực hiện các quy định về minh bạch về tài sản thu nhập; việc chi trả qua tài khoản đối với tất cả các khoản chi từ ngân sách nhà nước cho cán bộ, công chức;

- Việc thực hiện các quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức và tăng cường giám sát việc thực hiện theo quy định của pháp luật.

c) Hoàn thiện cơ chế quản lý kinh tế, xây dựng môi trường kinh doanh cạnh tranh bình đẳng, công bằng, minh bạch:

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách về hải quan, tín dụng, xuất nhập khẩu và một số lĩnh vực khác nhằm bảo đảm tính minh bạch, công bằng và cạnh tranh giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế;

- Việc hoàn thiện cơ chế để doanh nghiệp hạch toán chính xác, trung thực các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, phòng, chống rửa tiền và được phản ánh đồng thời trong cơ sở dữ liệu của cơ quan thuế; thực hiện chế độ kiểm toán định kỳ, bắt buộc đối với mọi loại hình doanh nghiệp;

- Việc xử lý hành vi hối lộ trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, trong việc tham gia đấu thầu, đấu giá; xử lý nghiêm hành vi gian lận thương mại; công bố công khai danh tính các cơ quan, tổ chức, cá nhân có vi phạm;

- Xây dựng, hoàn thiện cơ chế quản lý, sử dụng đất đai, các nguồn lực công, bảo đảm công khai, minh bạch và xử lý nghiêm những sai phạm; việc triển khai thực hiện đấu thầu qua mạng; thực hiện cơ chế đấu giá công khai khi bán, thanh lý, giao, cho thuê tài sản công;

- Tổng kết thực tiễn, hoàn thiện pháp luật về chuyển đổi và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, đặc biệt chú trọng việc xác định giá trị tài sản doanh nghiệp và xử lý tài sản công trong quá trình thực hiện cổ phần hóa;

- Hoàn thiện pháp luật về tài chính, ngân hàng, về thị trường vốn, thị trường bất động sản, thị trường lao động; nghiên cứu hoàn thiện quy định về thuế tài sản và việc bắt buộc đăng ký bất động sản; thực hiện việc đăng ký thuế thu nhập cá nhân và thanh toán qua tài khoản; xây dựng.

d) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát hiện, xử lý tham nhũng:

- Hoạt động giám sát công tác PCTN; thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện Luật PCTN:

+ Tình hình và kết quả hoạt động giám sát và hình thức giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong công tác PCTN;

+ Đánh giá những bất cập, vướng mắc của cơ chế, chính sách, pháp luật và những hạn chế, yếu kém trong công tác giám sát công tác PCTN, thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện Luật PCTN; nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém.

- Việc phát hiện, xử lý tham nhũng:

+ Kết quả phát hiện tham nhũng qua công tác tự kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, điều tra, truy tố, xét xử;

+ Kết quả xử lý hành vi tham nhũng: Xử lý cá nhân tham nhũng, xử lý trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan;

+ Đánh giá những bất cập, vướng mắc của cơ chế, chính sách, pháp luật và những hạn chế, yếu kém trong công tác phát hiện và xử lý tham nhũng; nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém.

- Công tác thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về kinh tế, tham nhũng:

- + Tình hình thiệt hại do tham nhũng gây ra;
- + Kết quả thu hồi tài sản và khắc phục thiệt hại do tham nhũng;
- + Đánh giá những bất cập, vướng mắc của cơ chế, chính sách, pháp luật và những hạn chế, yếu kém trong công tác thu hồi tài sản tham nhũng; nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém.
- Mô hình tổ chức các cơ quan phòng, chống tham nhũng và sự phối hợp công tác giữa các cơ quan PCTN:
 - + Việc tổ chức, bố trí cán bộ chuyên trách, phân định trách nhiệm trong các cơ quan chức năng phòng, chống tham nhũng; việc xây dựng, kiện toàn đơn vị có chức năng PCTN trong cơ quan Thanh tra thành phố theo Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-TTCP-BNV ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Tổng Thanh tra Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ; việc thực hiện chế độ, chính sách, đài ngộ đối với đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác PCTN;
 - + Công tác phối hợp của các cơ quan thanh tra, điều tra, viện kiểm sát, tòa án và các cơ quan, tổ chức, đơn vị hữu quan trong PCTN;
 - + Đánh giá hiệu quả của mô hình tổ chức PCTN hiện nay, chất lượng, hiệu quả của đội ngũ cán bộ làm công tác PCTN;
 - + Đánh giá những bất cập, vướng mắc của cơ chế, chính sách, pháp luật và những hạn chế, yếu kém trong việc kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan chức năng PCTN, trong việc thực hiện cơ chế phối hợp giữa các cơ quan PCTN; nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém.

đ) Nâng cao nhận thức và phát huy vai trò của toàn xã hội trong phòng, chống tham nhũng:

- Việc đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của người dân về tác hại của tham nhũng, trách nhiệm của xã hội trong công tác PCTN;
- Vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong công tác PCTN;
- Vai trò của báo chí, truyền thông trong công tác PCTN;
- Việc bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng; khen thưởng tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác PCTN.

3. Việc nội luật hóa, thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng (UNCAC) và công tác hợp tác quốc tế về PCTN

- a) Nội luật hóa các quy định để đáp ứng yêu cầu của Công ước:
- Hoàn thiện chính sách hình sự trong xử lý tham nhũng;
 - Về việc đàm phán, ký hiệp định với các nước, đề xuất điều kiện đáp ứng của Việt Nam để áp dụng phối hợp điều tra chung;

- Hoàn thiện chuẩn mực kiểm toán Việt Nam phù hợp với thông lệ quốc tế;

- Về chuyển giao người bị kết án, thi hành án, chuyển giao vụ án hình sự; hợp tác thực thi pháp luật và liên kết với các nước điều tra tham nhũng;

- Hoàn thiện các quy định về giám sát, kiểm tra và thực hiện các quy định về bí mật ngân hàng, tăng cường hoạt động thu thập thông tin tài chính, kiểm soát giao dịch tài chính đáng ngờ, chống rửa tiền.

b) Hoạt động hợp tác quốc tế về công tác PCTN:

- Hợp tác với các nước trong việc dẫn độ, tương trợ tư pháp hình sự, dân sự, xét xử các tội phạm tham nhũng; về chuyển giao người bị kết án, thi hành án, chuyển giao vụ án hình sự;

- Hợp tác quốc tế về thu hồi tài sản do tham nhũng, phòng chống rửa tiền, hợp thức hóa tài sản tham nhũng ở nước ngoài, PCTN trong khu vực ngoài nhà nước;

- Hợp tác với các nước trong việc hỗ trợ kỹ thuật và trao đổi thông tin về các tội phạm tham nhũng.

4. Đánh giá mức độ thực hiện các mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể của CLQG trong công tác PCTN; đánh giá việc thực hiện UNCAC; nguyên nhân của những hạn chế, bất cập.

5. Kiến nghị, đề xuất chiến lược PCTN giai đoạn 2020-2030.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Xây dựng dự thảo Kế hoạch tổng kết Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về PCTN

a) Cơ quan chủ trì: Thanh tra thành phố;

b) Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân quận, huyện;

c) Thời gian thực hiện: **Trong tháng 01 năm 2021.**

2. Tổ chức hội nghị tổng kết

a) Cơ quan chủ trì: Thanh tra thành phố;

b) Địa điểm: Hội trường Ủy ban nhân dân thành phố;

c) Thành phần dự kiến: Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố (chủ trì Hội nghị); lãnh đạo sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện....;

d) Thời gian: **Dự kiến vào ngày 22 tháng 3 năm 2021.**

3. Xây dựng dự thảo Báo cáo về tổng kết Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về PCTN

a) Cơ quan chủ trì: Thanh tra thành phố;

- b) Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện;
- c) Thời gian: **Trước ngày 08 tháng 3 năm 2021;**
- d) Thời gian gửi dự thảo báo cáo về Thanh tra Chính phủ: **Trước ngày 15 tháng 4 năm 2021;**
- d) Thời gian gửi báo cáo chính thức về Thanh tra Chính phủ: **Trước ngày 30 tháng 4 năm 2021.**

4. Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện

a) Giao Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan xây dựng báo cáo tổng kết Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về PCTN gửi về Thanh tra thành phố **trước ngày 22 tháng 02 năm 2021;**

b) Ngoài việc báo cáo tổng kết Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về PCTN trong phạm vi quản lý của mình, cơ quan, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước trên các ngành, lĩnh vực của mình, có trách nhiệm báo cáo một số nội dung cụ thể có liên quan gửi Thanh tra thành phố **trước ngày 22 tháng 02 năm 2021** để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, cụ thể như sau:

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ: Cung cấp thông tin, số liệu liên quan đến vai trò và kết quả công tác giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thành viên, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong công tác PCTN (từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 đến ngày 01 tháng 01 năm 2020);

- Công an thành phố: Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan báo cáo nội dung có liên quan đến việc phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng qua điều tra, khởi tố các vụ việc tham nhũng và thu hồi tài sản tham nhũng qua công tác này trên địa bàn thành phố (từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 đến ngày 01 tháng 01 năm 2020);

- Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố: Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan báo cáo nội dung có liên quan đến công tác truy tố tội phạm tham nhũng trên địa bàn thành phố (từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 đến ngày 01 tháng 01 năm 2020);

- Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan báo cáo nội dung có liên quan đến công tác xét xử tội phạm tham nhũng trên địa bàn thành phố (từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 đến ngày 01 tháng 01 năm 2020);

- Cục thi hành án dân sự thành phố: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan báo cáo nội dung có liên quan đến việc thu hồi tài sản tham nhũng và công tác điều tra, truy tố, xét xử trên địa bàn thành phố (từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 đến ngày 01 tháng 01 năm 2020).

5. Chánh Thanh tra thành phố

a) Xây dựng đề cương báo cáo, hướng dẫn sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện việc báo cáo;

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị kế hoạch, nội dung báo cáo tổng kết; đặt hàng và phân công phát biểu tham luận; tổ chức Hội nghị tổng kết chu đáo, đạt được mục đích, yêu cầu đề ra;

c) Kiểm tra, đôn đốc sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện khẩn trương, nghiêm túc, đúng mục đích, yêu cầu, nội dung và thời gian của Kế hoạch này.

6. Giao Giám đốc Sở Tài chính có trách nhiệm bố trí, phân bổ kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

7. Đề nghị Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện tập trung triển khai thực hiện đúng Kế hoạch; nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Thanh tra thành phố) để được hướng dẫn, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch Tổng kết Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về phòng, chống tham nhũng của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ./. *Trần Việt Trường*

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Cục III, Thanh tra Chính phủ;
- TT. TU; TT. HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- UB MTTQVN TP và các đoàn thể;
- Sở, ban, ngành TP;
- UBND quận, huyện;
- Các DN Nhà nước thuộc thành phố;
- Công TTĐT TP;
- VP UBND TP (2,3,4,5,6,7);
- Lưu: VT, H. *Trần Việt Trường*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Việt Trường